



THANH TRA CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **05**/2026/TT-TTCTP

Hà Nội, ngày **15** tháng **8** năm 2026

THÔNG TƯ

Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Thanh tra

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 06/2026/QH16;

Căn cứ Nghị định số 109/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Thanh tra.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, gồm: khoản 4 Điều 24, khoản 3 Điều 26, khoản 3 Điều 27, khoản 3 Điều 28 của Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15; khoản 3, điểm d khoản 18, điểm b khoản 19, điểm a khoản 20, điểm d khoản 24, điểm b khoản 28, điểm b khoản 29 Điều 1 của Luật số 06/2026/QH16; hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Thanh tra Chính phủ; các vụ, cục, đơn vị, Cơ quan Đảng ủy Thanh tra Chính phủ (sau đây gọi chung là đơn vị); các phòng thuộc các đơn vị của Thanh tra Chính phủ; Thanh tra Bộ Quốc phòng, Thanh tra Bộ Công an, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan thanh tra khác trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân, Ngân hàng Nhà nước; Thanh tra Cơ yếu, Thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế; Thanh tra tỉnh, thành phố; các cá nhân, tập thể khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Việc xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải bảo đảm tuân thủ quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản có liên quan; bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, dân chủ, kịp thời, đúng đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện và đúng thẩm quyền.

2. Việc xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ, thành tích đạt được, phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của Thanh tra Chính phủ và của các đơn vị; lấy hiệu quả công tác, chất lượng, giá trị, phạm vi ảnh hưởng và mức độ đóng góp của thành tích làm căn cứ chủ yếu để xem xét, quyết định.

3. Ưu tiên xem xét, đề nghị khen thưởng đối với cá nhân trực tiếp thực hiện nhiệm vụ, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có sáng kiến, giải pháp, thành tích nổi bật, tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng, hiệu quả công tác, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

Chương II

THẨM QUYỀN, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 4. Thẩm quyền tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Tổng Thanh tra Chính phủ tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể gồm:

- a) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua ngành Thanh tra”;
- b) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- c) Danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- d) Danh hiệu “Cờ thi đua của Thanh tra Chính phủ”;
- đ) Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”;
- e) Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”;
- g) Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ.

2. Thủ trưởng đơn vị có tư cách pháp nhân thuộc Thanh tra Chính phủ tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể thuộc đơn vị, gồm:

- a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- b) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

c) Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”;

d) Giấy khen.

3. Tổng Thanh tra Chính phủ xem xét, ủy quyền tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” đối với các tập thể thuộc đơn vị quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Tổng Thanh tra Chính phủ xem xét, ủy quyền cho người đứng đầu đơn vị không có tư cách pháp nhân thuộc Thanh tra Chính phủ tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”.

Điều 5. Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm cho cá nhân thuộc Thanh tra Chính phủ đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

b) Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua.

2. Việc xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” trong một số trường hợp được thực hiện như sau:

a) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên thì thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung, trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng, cá nhân phải chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, hoàn thành nhiệm vụ học tập, đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên (đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi...);

b) Thời gian nghỉ chế độ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

c) Đối với cá nhân chuyển công tác về Thanh tra Chính phủ trong năm xét khen thưởng có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên thì đơn vị đề xuất bình xét khen thưởng cho cá nhân đó có trách nhiệm xin ý kiến nhận xét của cơ quan nơi công tác trước khi chuyển về Thanh tra Chính phủ;

d) Trường hợp cá nhân được biệt phái đến làm việc tại cơ quan, tổ chức, đơn vị khác thì việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị cử biệt phái thực hiện. Cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân biệt phái có trách nhiệm cho ý kiến nhận xét về việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị và thực hiện các nhiệm vụ được giao trong thời gian biệt phái tại cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận.

Trường hợp cá nhân không phải là công chức, viên chức được biệt phái đến làm việc tại cơ quan Thanh tra Chính phủ thì việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” do đơn vị sử dụng cá nhân thuộc Thanh tra Chính phủ thực hiện;

đ) Không bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với cá nhân mới tuyển dụng hoặc ký hợp đồng lao động lần đầu dưới 06 tháng;

e) Chưa bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với cá nhân đang trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật hoặc bị điều tra, thanh tra, kiểm tra hoặc có đơn khiếu nại, tố cáo có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

Hết thời gian cơ quan có thẩm quyền có kết luận thanh tra, kiểm tra hoặc văn bản đã xác minh làm rõ cá nhân, tập thể không có sai phạm hoặc không có dấu hiệu vi phạm thì cấp có thẩm quyền thực hiện việc bình xét khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng theo quy định.

Điều 6. Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Thanh tra Chính phủ”

1. Đối tượng được xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Thanh tra Chính phủ” gồm:

- a) Các đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ;
- b) Thanh tra Bộ Quốc phòng, Thanh tra Bộ Công an, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước; Thanh tra Cơ yếu; Thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế;
- c) Thanh tra tỉnh, thành phố.

2. Danh hiệu “Cờ thi đua của Thanh tra Chính phủ” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Dẫn đầu phong trào thi đua của các Cụm, Khối thi đua do Thanh tra Chính phủ tổ chức;
- b) Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu, xuất sắc của Thanh tra Chính phủ, ngành Thanh tra, có nhiều đổi mới, sáng tạo, đạt nhiều thành tích nổi bật trong công tác;
- c) Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; tích cực thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác; tích cực hưởng ứng, tham gia thiết thực, hiệu quả các phong trào thi đua do Thanh tra Chính phủ, Cụm, Khối thi đua ngành Thanh tra, cơ quan, đơn vị phát động.

3. Danh hiệu “Cờ thi đua của Thanh tra Chính phủ” được xét tặng cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề do Thanh tra Chính phủ phát động, có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên khi tổng kết phong trào.

Điều 7. Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

1. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, gồm:

- a) Các đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ;
- b) Các phòng và tương đương thuộc đơn vị quy định tại điểm a khoản này.

2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- b) Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 8. Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

1. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” gồm:

- a) Các đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ;
- b) Các phòng và tương đương thuộc đơn vị quy định tại điểm a khoản này.

2. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- b) Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực và hiệu quả;
- c) Có ít nhất 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 9. Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng, truy tặng “Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ”

1. “Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Tổng Thanh tra Chính phủ phát động hoặc triển khai thực hiện;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra Chính phủ;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;

d) Cá nhân thuộc Thanh tra Chính phủ có 02 lần liên tục trở lên đến thời điểm đề nghị được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2. “Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ” để tặng hoặc truy tặng cho doanh nhân, trí thức, nhà khoa học chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều này hoặc có thành tích, đóng góp trong sự nghiệp xây dựng và phát triển của Thanh tra Việt Nam.

3. “Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Tổng Thanh tra Chính phủ phát động hoặc triển khai thực hiện;

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra Chính phủ;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;

d) Các tập thể thuộc các đơn vị của Thanh tra Chính phủ có 02 năm liên tục trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho công chức, viên chức, người lao động trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

đ) Các đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ đạt tiêu chuẩn quy định tại điểm d khoản này và được Cụm, Khối thi đua ngành Thanh tra bình xét;

e) Đối với các tập thể khác không thuộc trường hợp quy định tại điểm đ khoản này thuộc các Cụm, Khối thi đua ngành Thanh tra phải được Cụm, Khối thi đua bình xét.

4. “Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ” được xét tặng cho tập thể thuộc các Bộ, ban, ngành, tỉnh, thành phố, doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có

thành tích đóng góp trong quá trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ của Thanh tra Chính phủ hoặc đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại điểm a, b, c khoản 3 Điều này hoặc có thành tích đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của Thanh tra Chính phủ.

5. Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ để tặng cho cá nhân là người Việt Nam đang làm việc cho cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự nước ngoài, tổ chức quốc tế tại Việt Nam; cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài; cá nhân, tập thể người nước ngoài có thành tích, đóng góp trong sự nghiệp xây dựng và phát triển của Thanh tra Việt Nam.

6. “Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ” để tặng cho hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có nhiều đóng góp cho xã hội trong ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra Chính phủ.

7. Các trường hợp khác do Tổng Thanh tra Chính phủ quyết định.

Điều 10. Tiêu chuẩn xét tặng giấy khen

Thủ trưởng các đơn vị có tư cách pháp nhân thuộc Thanh tra Chính phủ tặng giấy khen cho cá nhân, tập thể thuộc thẩm quyền quản lý khi đạt các tiêu chuẩn sau đây:

1. Cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Thủ trưởng đơn vị phát động hoặc triển khai thực hiện;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của đơn vị;

c) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; có phẩm chất đạo đức tốt; giữ gìn đoàn kết nội bộ; thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Thủ trưởng đơn vị phát động hoặc triển khai thực hiện;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của đơn vị;

c) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; không có đơn khiếu nại, tố cáo; thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với các thành viên trong tập thể.

Chương III

HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG, HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

Điều 11. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra do Tổng Thanh tra Chính phủ quyết định thành lập, có chức năng tham mưu, tư vấn cho Tổng Thanh tra Chính phủ về công tác thi đua, khen thưởng.
2. Thành phần của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên.
3. Vụ Tổ chức cán bộ là cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra.
4. Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra thực hiện theo quy định của Tổng Thanh tra Chính phủ.

Điều 12. Hội đồng Sáng kiến của Thanh tra Chính phủ

1. Hội đồng Sáng kiến của Thanh tra Chính phủ do Tổng Thanh tra Chính phủ quyết định thành lập, có chức năng tham mưu, tư vấn cho Tổng Thanh tra Chính phủ về việc công nhận sáng kiến, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo làm căn cứ xét danh hiệu thi đua và đề nghị các hình thức khen thưởng theo quy định.
2. Thành phần của Hội đồng Sáng kiến của Thanh tra Chính phủ gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên.
3. Vụ Tổ chức cán bộ là cơ quan thường trực Hội đồng Sáng kiến của Thanh tra Chính phủ.
4. Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Sáng kiến của Thanh tra Chính phủ thực hiện theo quy định của Tổng Thanh tra Chính phủ.

Điều 13. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các đơn vị có tư cách pháp nhân thuộc Thanh tra Chính phủ

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các đơn vị có tư cách pháp nhân thuộc Thanh tra Chính phủ do Thủ trưởng các đơn vị thành lập, có chức năng tham mưu, tư vấn cho Thủ trưởng đơn vị về công tác thi đua, khen thưởng.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên. Bộ phận tham mưu tổng hợp về công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị là bộ phận thường trực của Hội đồng.

2. Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị thực hiện theo quy định do Thủ trưởng đơn vị ban hành.

Điều 14. Hội đồng Sáng kiến của các đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ

1. Hội đồng Sáng kiến của các đơn vị do Thủ trưởng các đơn vị thành lập, có chức năng tham mưu, tư vấn cho Thủ trưởng đơn vị về việc đề nghị Hội đồng Sáng kiến của Thanh tra Chính phủ công nhận sáng kiến, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

2. Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Sáng kiến của đơn vị thực hiện theo quy định do Thủ trưởng đơn vị ban hành.

Chương IV

CÔNG NHẬN MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ CỦA CÁ NHÂN, TẬP THỂ; TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 15. Công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân, tập thể thuộc thẩm quyền quản lý của Thanh tra Chính phủ

1. Việc công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân, tập thể thuộc thẩm quyền quản lý của Thanh tra Chính phủ thực hiện theo Quy định của Ban Thường vụ Đảng ủy Thanh tra Chính phủ về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong Đảng bộ Thanh tra Chính phủ, Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cá nhân của Thanh tra Chính phủ và các quy định có liên quan.

2. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của cấp có thẩm quyền là căn cứ để xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

Điều 16. Trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Tổng Thanh tra Chính phủ

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với đơn vị mình, các cá nhân, tập thể thuộc đơn vị và các cá nhân, tập thể có thành tích trong phối hợp công tác.

2. Chánh Thanh tra Bộ Quốc phòng, Chánh Thanh tra Bộ Công an, Chánh Thanh tra Ngân hàng Nhà nước, Chánh Thanh tra Cơ yếu, Chánh Thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế, Chánh Thanh tra tỉnh, thành phố có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị xét tặng Cờ thi đua của Thanh tra Chính phủ cho cơ quan mình; Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ cho cơ quan mình, các cá nhân, tập thể thuộc phạm vi quản lý.

3. Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì, phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với người Việt Nam đang làm việc cho cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự nước ngoài, tổ chức quốc tế tại Việt Nam; cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài; cá nhân, tập thể người nước ngoài có thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển Thanh tra Việt Nam.

4. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan lập hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với Lãnh đạo Thanh tra Chính phủ, cá nhân đã nghỉ hưu hoặc hy sinh, từ trần và các trường hợp khác theo chỉ đạo của Tổng Thanh tra Chính phủ.

5. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với các cá nhân, tập thể trước khi trình cấp có thẩm quyền khen thưởng. Cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng phải chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng. Hồ sơ đề nghị khen thưởng phải bảo đảm đúng thời hạn, thành phần hồ sơ, nội dung theo quy định.

Điều 17. Hồ sơ, thủ tục đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Tổng Thanh tra Chính phủ

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này, gồm:

- a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;
- b) Biên bản bình xét thi đua, khen thưởng của đơn vị; trường hợp khen thưởng đối với các đơn vị thuộc Cụm, Khối thi đua ngành Thanh tra thì có biên bản bình xét thi đua, khen thưởng của Cụm, Khối;
- c) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng. Đối với các cá nhân, tập thể quy định tại khoản 4 Điều 16 của Thông tư này do đơn vị trình khen báo cáo;
- d) Quyết định của cấp có thẩm quyền về việc công nhận sáng kiến, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (khen thưởng đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng quy định tại điểm a, b và g khoản 1 Điều 4 của Thông tư này).

2. Thủ tục khen thưởng

a) Đơn vị trình khen thưởng lập hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra. Trường hợp khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích trong phối hợp công tác, đơn vị trình khen phải có Tờ trình Tổng Thanh tra Chính phủ phê duyệt chủ trương khen thưởng;

b) Cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra rà soát, tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng báo cáo Hội đồng Thi đua - khen thưởng ngành Thanh tra;

c) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra tổ chức họp để xem xét hồ sơ đề nghị khen thưởng. Trường hợp Hội đồng không tổ chức họp thì giao cơ quan thường trực Hội đồng xin ý kiến các Thành viên Hội đồng bằng văn bản;

d) Cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra tổng hợp kết quả, báo cáo Tổng Thanh tra Chính phủ xem xét, quyết định;

đ) Tổng Thanh tra Chính phủ xem xét, ban hành Quyết định khen thưởng.

3. Thời gian nộp hồ sơ

a) Thực hiện theo hướng dẫn, kế hoạch sơ kết, tổng kết của Thanh tra Chính phủ;

b) Đối với khen thưởng theo thành tích xuất sắc đột xuất, Thủ trưởng đơn vị lập hồ sơ đề nghị khen thưởng và gửi 01 bộ (bản chính) về cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra ngay sau khi cá nhân, tập thể lập thành tích xuất sắc đột xuất.

Điều 18. Hồ sơ, thủ tục đề nghị khen thưởng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng đơn vị có tư cách pháp nhân xét tặng

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này, gồm:

a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của phòng và tương đương thuộc đơn vị được phân cấp;

b) Biên bản bình xét thi đua, khen thưởng của phòng và tương đương thuộc đơn vị;

c) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng;

d) Quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc công nhận sáng kiến, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (khen thưởng đối với danh hiệu thi đua quy định tại điểm b khoản 2 Điều 4 của Thông tư này).

2. Thủ tục khen thưởng

a) Phòng và tương đương lập hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi bộ phận thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị;

b) Bộ phận thường trực Hội đồng rà soát, tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng báo cáo Hội đồng Thi đua - khen thưởng của đơn vị;

c) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị tổ chức họp để xem xét hồ

sơ đề nghị khen thưởng. Trường hợp Hội đồng không tổ chức họp thì giao bộ phận thường trực Hội đồng xin ý kiến các Thành viên Hội đồng bằng văn bản;

d) Bộ phận thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị tổng hợp kết quả, báo cáo Thủ trưởng đơn vị xem xét, quyết định;

đ) Thủ trưởng đơn vị xem xét, ban hành Quyết định khen thưởng.

3. Thời gian nộp hồ sơ

a) Thực hiện theo hướng dẫn, kế hoạch tổng kết, sơ kết của đơn vị;

b) Đối với khen thưởng theo thành tích xuất sắc đột xuất, Phòng và tương đương lập hồ sơ đề nghị khen thưởng và gửi 01 bộ (bản chính) về bộ phận thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị ngay sau khi cá nhân, tập thể lập thành tích xuất sắc đột xuất.

Điều 19. Hồ sơ, thủ tục cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng thuộc thẩm quyền của Tổng Thanh tra Chính phủ và Thủ trưởng đơn vị có tư cách pháp nhân

1. Cá nhân, tập thể được cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng trong trường hợp bị hư hỏng, bị mất vì lý do bất khả kháng hoặc do in sai bằng kèm theo.

2. Cá nhân, tập thể gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng về thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, gồm:

a) Văn bản đề nghị cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng, có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị (nếu có) hoặc đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại của cá nhân, tập thể kèm theo danh sách đề nghị cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng (theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này);

b) Hiện vật khen thưởng đề nghị cấp đổi (đối với trường hợp bị hư hỏng vì lý do bất khả kháng hoặc in sai).

3. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đối chiếu với hồ sơ lưu, tổng hợp, báo cáo người có thẩm quyền xem xét, quyết định cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng cho cá nhân, tập thể. Quyết định cấp đổi ghi rõ việc cấp đổi.

Điều 20. Hồ sơ, thủ tục hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Tổng Thanh tra Chính phủ và Thủ trưởng đơn vị có tư cách pháp nhân

1. Quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với cá nhân, tập thể bị hủy bỏ, hiện vật khen thưởng và tiền thưởng bị thu hồi trong các trường hợp sau đây:

a) Có hành vi gian dối trong việc kê khai công trạng, thành tích để được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

b) Cung cấp thông tin sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ để đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

c) Thẩm định, xét, duyệt, đề nghị danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trái quy định của pháp luật;

d) Có kết luận, quyết định, bản án của cơ quan có thẩm quyền về việc người đã được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có vi phạm, khuyết điểm dẫn đến không bảo đảm tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trong khoảng thời gian tính thành tích hoặc liên quan đến sáng kiến, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

2. Căn cứ vào kết luận, quyết định, bản án của cơ quan có thẩm quyền, đơn vị đã trình khen thưởng có trách nhiệm đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng xem xét, hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và thu hồi hiện vật, tiền thưởng.

3. Hồ sơ đề nghị hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng gồm 01 bộ (bản chính):

a) Tờ trình đề nghị hủy bỏ, thu hồi đối với từng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với cá nhân, tập thể;

b) Báo cáo tóm tắt của đơn vị trực tiếp trình khen thưởng về lý do hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (kèm theo Quyết định khen thưởng).

4. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm tổng hợp hồ sơ, trình người có thẩm quyền xem xét, quyết định hủy bỏ quyết định khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

Điều 21. Thu hồi hiện vật khen thưởng và tiền thưởng đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Tổng Thanh tra Chính phủ và Thủ trưởng đơn vị có tư cách pháp nhân

1. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được quyết định hủy bỏ quyết định khen thưởng của người có thẩm quyền, cá nhân, tập thể có trách nhiệm nộp lại đầy đủ hiện vật khen thưởng, tiền thưởng đã nhận cho cơ quan, đơn vị.

Cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra, Thủ trưởng các đơn vị trình khen có trách nhiệm đôn đốc cá nhân, tập thể nộp lại hiện vật khen thưởng và tiền thưởng theo quy định.

2. Hồ sơ thu hồi, hồ sơ cấp đổi, cấp lại phải được quản lý, lưu trữ theo quy định; hiện vật khen thưởng, tiền thưởng được quản lý, xử lý theo quy định về thu hồi hiện vật, quản lý tài sản có liên quan.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2026.
2. Thông tư số 03/2024/TT-TTTP ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Thanh tra hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Điều 23. Quy định chuyển tiếp

1. Đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc đang thực hiện theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13; nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được đánh giá hiệu quả theo quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 trước ngày 01 tháng 10 năm 2026 thì cấp có thẩm quyền tiếp tục công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua và các hình thức khen thưởng.
2. Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đã được quyết định tặng hoặc truy tặng trước ngày 01 tháng 10 năm 2026 vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý và không thực hiện việc xem xét, cấp đổi lại văn bằng, hiện vật khen thưởng trừ trường hợp có quy định khác.
3. Đối với hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận trước ngày 01 tháng 10 năm 2026 thì thực hiện thẩm định, xét duyệt theo quy định tại Thông tư số 03/2024/TT-TTTP; trường hợp việc áp dụng quy định tại Thông tư này có lợi hơn cho cá nhân, tập thể thì áp dụng quy định của Thông tư này.

Điều 24. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Thanh tra Bộ Quốc phòng, Chánh Thanh tra Bộ Công an, Chánh Thanh tra Ngân hàng Nhà nước, Chánh Thanh tra Cơ yếu; Chánh Thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế; Chánh Thanh tra các tỉnh, thành phố; Thủ trưởng các vụ, cục, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, Cơ quan Đảng uỷ Thanh tra Chính phủ chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Thông tư này.
2. Cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Tổng Thanh tra Chính phủ hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản về cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra để báo cáo Tổng Thanh tra Chính phủ xem xét, sửa đổi, bổ sung. *./Ks*

Nơi nhận: *✓*

- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị-xã hội;
- Vụ Pháp luật, Văn phòng Chính phủ;
- Cục KTVB và TCTHPL, Bộ Tư pháp;
- Lãnh đạo Thanh tra Chính phủ;
- Thanh tra: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước; Thanh tra Cơ yếu, Thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế; Thanh tra tỉnh, thành phố;
- Công báo, Cổng TTĐT của Chính phủ; CSDL quốc gia về pháp luật; Cổng TTĐT của TTCP;
- Các vụ, cục, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ;
- Lưu: VT, TCCB (05b). *✓*

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Lê Tiến Đạt

PHỤ LỤC
Mẫu văn bản áp dụng trong hồ sơ, thủ tục khen thưởng
(Kèm theo Thông tư số 05/2026/TT-TTCTP ngày 15 tháng 8 năm 2026
của Tổng Thanh tra Chính phủ)

1. Mẫu số 01 - Tờ trình đề nghị khen thưởng.
2. Mẫu số 02 - Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng danh hiệu thi đua đối với tập thể.
3. Mẫu số 03 - Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với cá nhân (khen thưởng công trạng).
4. Mẫu số 04 - Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ, Giấy khen cho tập thể (khen thưởng công trạng).
5. Mẫu số 05 - Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ, Giấy khen (thành tích xuất sắc đột xuất/khen thưởng chuyên đề ...) cho cá nhân, tập thể.
6. Mẫu số 06 - Công văn đề nghị cấp đổi/cấp lại hiện vật khen thưởng của tập thể.
7. Mẫu số 07 - Đơn đề nghị cấp đổi/cấp lại hiện vật khen thưởng của cá nhân, tập thể.
8. Mẫu số 08 - Danh sách đề nghị cấp đổi/cấp lại hiện vật khen thưởng.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-...

..., ngày ... tháng ... năm...

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị ...

Kính gửi: Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ...

Căn cứ Thông tư số 05/2026/TT-TTCTP ngày 15/8/2026 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số ... ngày .../.../... của ... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của ...;

Căn cứ văn bản số .../TTCTP-TCCB ngày .../.../... của Thanh tra Chính phủ¹ (nếu có);

Căn cứ kết quả phiên họp/kết quả bình xét khen thưởng ngày .../.../... của ...²

Kính đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ... xem xét, trình cấp có thẩm quyền khen thưởng cho ...³ ... đã có thành tích ...⁴ theo tiêu chuẩn quy định tại⁵...

Các trường hợp đề nghị khen thưởng trên đảm bảo về hồ sơ, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

(Hồ sơ và Danh sách đề nghị khen thưởng kèm theo)

Kính trình Hội đồng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- ...;
- Lưu: VT,...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

¹ Văn bản hướng dẫn khen thưởng, văn bản hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua và đề xuất khen thưởng.

² Tên cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng.

³ Ghi số lượng tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng.

⁴ Nội dung thành tích đề nghị khen thưởng.

⁵ Căn cứ đề nghị khen thưởng.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm...

BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG DANH HIỆU ...¹
(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với tập thể)

Tên tập thể đề nghị ...

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình

- Tên đơn vị; địa điểm trụ sở chính, điện thoại; địa chỉ Trang tin điện tử;
- Những đặc điểm chính của cơ quan, đơn vị (cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; các tổ chức đảng, đoàn thể).

2. Chức năng, nhiệm vụ được giao

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC²

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 06/2026/QH16 và các văn bản hướng dẫn thi hành³.

Nội dung báo cáo thành tích nêu rõ những thành tích hoặc thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các nhiệm vụ cụ thể về kết quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây)⁴; việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, kinh nghiệm, nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả đối với ngành Thanh tra hoặc Thanh tra Chính phủ⁵.

Đối với trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ: Ghi rõ số quyết định hoặc số văn bản xác nhận; ngày, tháng, năm của quyết định hoặc của văn bản xác nhận; cơ quan ban hành.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn công tác của cơ quan, đơn vị.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

¹ Ghi rõ: Cờ thi đua của Thanh tra Chính phủ, Tập thể lao động xuất sắc, Tập thể lao động tiên tiến.

² Báo cáo thành tích trong 01 năm đối với danh hiệu Cờ thi đua của Thanh tra Chính phủ hàng năm, danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến; Báo cáo thành tích xuất sắc đạt được trong việc thực hiện các chỉ tiêu, nội dung thi đua trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Tổng Thanh tra Chính phủ phát động hoặc triển khai thực hiện.

³ Báo cáo thành tích phải kê khai đầy đủ việc đáp ứng các tiêu chuẩn khen thưởng của danh hiệu thi đua theo quy định.

⁴ Đối với việc đề nghị tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc và Cờ thi đua của Thanh tra Chính phủ.

⁵ Đối với việc đề nghị tặng Cờ thi đua của Thanh tra Chính phủ.

4. Hoạt động các tổ chức Đảng, đoàn thể⁶.

III. KẾT QUẢ XẾP LOẠI MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ; DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHẬN

1. Kết quả xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ:

Năm	Mức độ	Số, ngày, tháng, năm của quyết định hoặc ngày tháng năm của văn bản xác nhận
...		

2. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
...		

3. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
...		

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG**
(Ký, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ và tên)

⁶ Nêu vai trò, kết quả hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG...¹

(Khen thưởng công trạng năm ...)
(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với cá nhân)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):
- Ngày, tháng, năm sinh: Giới tính: Dân tộc: Tôn giáo:
- Quê quán:
- Nơi thường trú:
- Cơ quan công tác:
- Chức vụ, chức danh (Đảng, chính quyền, đoàn thể):
- Trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có):
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:
2. Thành tích đạt được của cá nhân²:

Báo cáo thành tích căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn được giao và tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 06/2026/QH16 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

a) Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:

- Đối với cá nhân là người đứng đầu đơn vị: Nêu tóm tắt thành tích của đơn vị trong thời gian tính thành tích để đề nghị khen thưởng; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác lãnh đạo, quản lý; chăm lo đời sống công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan, đơn vị.

- Đối với cá nhân là cấp phó của người đứng đầu đơn vị: Nêu tóm tắt thành tích các lĩnh vực được phân công phụ trách trong thời gian tính thành tích để đề nghị khen thưởng; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác lãnh đạo, quản lý; công tác phối hợp với cấp ủy, người đứng đầu đơn vị chăm lo đời sống công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan, đơn vị.

b) Thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được giao³.

¹ Ghi rõ: Danh hiệu Lao động tiên tiến, Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Danh hiệu Chiến sĩ thi đua ngành Thanh tra; Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ, Giấy khen.

² Báo cáo thành tích trong 01 năm đối với đề nghị danh hiệu Lao động tiên tiến, Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; Giấy khen; 02 năm liên tục đối với đề nghị Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ; 03 năm liên tục đối với đề nghị danh hiệu Chiến sĩ thi đua ngành Thanh tra.

Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao trong thời gian tính thành tích tương ứng với tiêu chuẩn của danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được đề nghị (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ).

c) Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

d) Công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, tư tưởng chính trị.

đ) Vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng, đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện...(nếu có).

e) Về sáng kiến, nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

Đối với trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn có sáng kiến, nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo: Kê khai và cung cấp Quyết định hoặc văn bản xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

g) Về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hoàn thành nhiệm vụ.

Đối với trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ: Ghi rõ quyết định công nhận hoặc văn bản xác nhận của cấp có thẩm quyền trong thời gian tính thành tích đề nghị khen thưởng.

III. KẾT QUẢ XẾP LOẠI MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ; DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHẬN⁴

1. Quyết định công nhận hoặc văn bản xác nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
...		

3. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
...		

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG
(Ký, đóng dấu)

³ Báo cáo thành tích phải kê khai đầy đủ việc đáp ứng các tiêu chuẩn khen thưởng của danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định.

⁴ Trường hợp đề nghị xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua ngành Thanh tra và Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ: Kê khai các danh hiệu thi đua đã được tặng là tiêu chuẩn để đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ, Chiến sĩ thi đua ngành Thanh tra.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG ...¹

(Khen thưởng công trạng năm ...)

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với tập thể)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình

- Tên đơn vị; địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Những đặc điểm chính của cơ quan, đơn vị (cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; các tổ chức đảng, đoàn thể).

2. Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC²

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 06/2026/QH16 và các văn bản hướng dẫn thi hành³.

a) Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao

Nội dung báo cáo thành tích nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các nhiệm vụ cụ thể về kết quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, kinh nghiệm, nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao trong từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra Chính phủ.

b) Kết quả thực hiện các nhiệm vụ khác

Báo cáo thành tích cần thể hiện rõ việc thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tính thành tích đề nghị khen thưởng.

c) Về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hoàn thành nhiệm vụ

¹ Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng: Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ, Giấy khen.

² Báo cáo thành tích trong 01 năm đối với trường hợp đề nghị tặng Giấy khen; 02 năm liên tục đối với trường hợp đề nghị tặng Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ.

³ Báo cáo thành tích phải kê khai đầy đủ việc đáp ứng các tiêu chuẩn khen thưởng của hình thức khen thưởng theo quy định.

Ghi rõ số quyết định công nhận hoặc số văn bản xác nhận của cấp có thẩm quyền về việc hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian tính thành tích đề nghị khen thưởng.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

4. Hoạt động các tổ chức Đảng, đoàn thể⁴.

III. KẾT QUẢ XẾP LOẠI MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ; DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHẬN

1. Kết quả xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ:

Năm	Mức độ	Số, ngày, tháng, năm của quyết định hoặc ngày tháng năm của văn bản xác nhận
...		

2. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
...		

3. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
...		

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG**
(Ký, đóng dấu)

ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN
(Ký, ghi rõ họ và tên)

⁴ Nêu vai trò, kết quả hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
..., ngày ... tháng ... năm...

BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG ...¹
Về thành tích...²

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

- Đối với cá nhân: ghi rõ họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác, học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng.

- Đối với tập thể: ghi sơ lược năm thành lập, cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức; chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Đối với khen thưởng sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, khen thưởng theo chuyên đề: Báo cáo nêu kết quả thành tích đã đạt được trong thực hiện các chỉ tiêu, nội dung thi đua trong các phong trào thi đua hoặc thành tích đã đạt được trong việc thực hiện các chuyên đề³.

2. Đối với khen thưởng thành tích xuất sắc đột xuất: Báo cáo nêu ngắn gọn nội dung thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra Chính phủ.

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG**
(Ký, đóng dấu)

ĐƠN VỊ/CÁ NHÂN
(Ký, ghi rõ họ và tên)

¹ Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng: Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ, Giấy khen.

² Ghi rõ thành tích đề nghị khen thưởng.

³ Báo cáo thành tích phải kê khai đầy đủ việc đáp ứng các tiêu chí thi đua, tiêu chí xét khen thưởng theo quy định.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

ĐƠN VỊ ...

Số: .../...

V/v đề nghị cấp đổi/cấp lại hiện vật
khen thưởng thuộc thẩm quyền của
Thanh tra Chính phủ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm...

Kính gửi: Vụ Tổ chức cán bộ, Thanh tra Chính phủ

Tên tập thể đề nghị cấp đổi/ cấp lại¹:

Trực thuộc²:

Địa chỉ hiện nay:

Điện thoại liên hệ:

Đã được tặng thưởng³:

Theo Quyết định số⁴: ngày tháng năm

Của⁵:

Đơn vị trình khen⁶:

Lý do cấp đổi/ cấp lại⁷ :

Hiện vật xin cấp đổi/ cấp lại⁸ :

1.

2.

(Có hiện vật xin cấp đổi kèm theo đối với trường hợp đề nghị cấp đổi)

(Tên đơn vị đề nghị cấp đổi/ cấp lại) cam đoan những điều khai trên là đúng,
nếu sai đơn vị xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

¹ Ghi tên của tập thể được khen thưởng.

² Ghi tên đơn vị cấp trên trực tiếp.

³ Ghi hình thức khen thưởng hoặc danh hiệu thi đua.

⁴ Ghi số quyết định, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng.

⁵ Ghi tên cơ quan ban hành quyết định khen thưởng hoặc thẩm quyền khen ghi trên bằng.

⁶ Đơn vị trình khen: Ghi tên cơ quan, đơn vị đã trình khen cho đối tượng được khen thưởng trước đây.

⁷ Ghi hư hỏng, mất (lý do) hoặc ghi in sai bằng.

⁸ Ghi bằng, Cờ thi đua của Thanh tra Chính phủ, Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thanh tra” (có nhu cầu cấp đổi hiện vật khen thưởng gì thì ghi tên hiện vật khen thưởng đó).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI/CẤP LẠI HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG

Kính gửi: Vụ Tổ chức cán bộ, Thanh tra Chính phủ

Tên cá nhân, tập thể đề nghị cấp đổi/ cấp lại¹:

Số CCCD hoặc CMND:

Cấp đổi cho²:

Quê quán/chức vụ, đơn vị công tác³:.....

Địa chỉ hiện nay:

Điện thoại liên hệ:

Đã được tặng thưởng⁴:

Theo Quyết định số⁵: ngày ... tháng ... năm ...

Của⁶:

Đơn vị trình khen⁷:

Lý do cấp đổi/ cấp lại⁸:

Hiện vật xin cấp đổi/cấp lại⁹:

1.

2.

(Có hiện vật xin cấp đổi kèm theo đối với trường hợp đề nghị cấp đổi)

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

... ngày ... tháng ... năm...

Người đề nghị

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Tất cả các thông tin kê khai phải đúng với nội dung ghi trong quyết định khen thưởng.

¹ Ghi tên của người đề nghị cấp đổi/cấp lại nếu là thân nhân đề nghị cấp đổi/cấp lại cho đối tượng được khen thưởng. Ghi tên đối tượng được khen thưởng nếu đối tượng được khen thưởng đề nghị cấp đổi/cấp lại cho bản thân. Ghi tên người đại diện tập thể nếu đề nghị cấp đổi/cấp lại cho tập thể.

² Ghi tên đối tượng được khen thưởng cần cấp đổi/cấp lại.

³ Ghi theo địa danh/chức vụ, đơn vị khi được khen thưởng; Ghi địa chỉ tập thể nếu đề nghị cấp đổi/cấp lại cho tập thể.

⁴ Ghi hình thức khen thưởng hoặc danh hiệu thi đua.

⁵ Ghi số quyết định, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng.

⁶ Ghi tên cơ quan ban hành quyết định khen thưởng hoặc thẩm quyền khen ghi trên bằng.

⁷ Đơn vị trình khen: Ghi tên cơ quan, đơn vị đã trình khen cho đối tượng được khen thưởng trước đây.

⁸ Ghi hư hỏng, thất lạc hoặc ghi in sai bằng.

⁹ Ghi bằng, Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thanh tra” (có nhu cầu cấp đổi hiện vật khen thưởng gì thì ghi tên hiện vật khen thưởng đó).

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
ĐƠN VỊ ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI/CẤP LẠI HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG
(Kèm theo Công văn số... ngày ... tháng ... năm ... của ...)

TT	Hình thức khen thưởng /Danh hiệu thi đua	Tên đối tượng được khen thưởng	Quê quán/ Chức vụ, đơn vị công tác	Số Quyết định khen thưởng	Ngày, tháng, năm Quyết định	Họ và tên người ký bằng	Đơn vị trình khen thưởng	Hiện vật đề nghị cấp đổi/ cấp lại		Lý do cấp đổi/ cấp lại
								Bằng	Cờ thi đua/ Kỷ niệm chương	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11

Tổng số: trường hợp cấp đổi/ cấp lại.

Có: hiện vật khen thưởng cấp đổi kèm theo.

..., ngày ... tháng ... năm...
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Tất cả các thông tin kê khai phải đúng với nội dung ghi trong quyết định khen thưởng

- Ghi số thứ tự trong danh sách.
- Ghi tên hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua của đối tượng được khen thưởng.
- Ghi tên tập thể hoặc cá nhân được khen thưởng.
- Ghi theo địa danh/chức vụ, đơn vị khi được khen thưởng.
- Ghi số của Quyết định khen thưởng.
- Ghi ngày, tháng, năm của Quyết định khen thưởng.
- Ghi họ và tên người ký bằng.
- Ghi tên cơ quan, đơn vị đã trình khen cho đối tượng được khen thưởng trước đây.
- Tích dấu “X” nếu đề nghị cấp đổi bằng.
- Tích dấu “X” nếu đề nghị cấp đổi Cờ thi đua của Thanh tra Chính phủ, Huy hiệu Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thanh tra”.
- Ghi bị hư hỏng, thất lạc hoặc in sai bằng.